**ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**HUYỆN QUẾ SƠN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHƯƠNG ÁN**

**Phòng chống hạn năm 2024 trên địa bàn huyện Quế Sơn.**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: #sovb/QĐ-UBND ngày #nbh/ /2024*

*của UBND huyện Quế Sơn).*

Để chủ động phòng, chống hạn, đảm bảo nhu cầu cấp nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp năm 2024 trên địa bàn huyện, UBND huyện xây dựng Phương án phòng, chống hạn hán, thiếu nước sản xuất và sinh hoạt trên địa bàn huyện năm 2024, với các nội dung sau:

**I. Kế hoạch sản xuất và dự báo khô hạn thiếu nước trong năm 2024.**

**1. Kế hoạch sản xuất nông nghiệp năm 2024:**

Theo nội dung Bản tin dự báo số KTHM-06/17h00/QNAM ngày 15/12/2023 của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Quảng Nam từ tháng 01/2024 đến 6/2024, các địa phương Quảng Nam có lượng mưa xấp xỉ cùng kỳ TBNN. Do vậy, việc đảm bảo tưới bình thường như các năm qua là khó khăn và khả năng hạn hán, thiếu nước tưới trong vụ Hè Thu năm 2024 là rất lớn

Để chủ động ứng phó với hiện tượng Elnino, phòng chống hạn có hiệu quả, UBND huyện chỉ đạo các địa phương tập trung chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng: giảm diện tích gieo trồng cây lương thực, giảm mạnh diện tích gieo trồng lúa trong vụ Hè Thu năm 2024 ở những vùng khó khăn về nước tưới, tăng diện tích sản xuất cây trồng cạn để tiết kiệm nước tưới ở cả 2 vụ sản xuất, đảm bảo đạt các chỉ tiêu sản xuất nông nghiệp năm 2024 trên địa bàn huyện như sau:

- Tổng diện tích gieo trồng cây có hạt là: 7.140 ha trong đó:

***+ Cây lúa:*** Diện tích sản xuất là: 6.725 ha, năng suất bình quân ước đạt 55 tạ/ha,

***+ Cây ngô:*** Diện tích gieo trồng là: 415ha, năng suất bình quân (NSBQ) ước đạt 51 tạ/ha,

Tổng sản lượng lương thực cây có hạt: 39.104 tấn.

Trong đó: Cây lúa: 36.987,5 tấn, cây ngô: 2.116,5 tấn

- Các loại cây trồng khác lạc, rau đậu các loại, khoai lang, sắn ước đạt:

+ Lạc: diện tích 1.080 ha, năng suất 19 tạ/ha.

+ Rau đậu các loại: diện tích sản xuất 521 ha (Rau các loại NSBQ ước đạt 90 tạ/ha, đậu các loại NSBQ ước đạt 13 tạ/ha).

+ Khoai lang: diện tích 265 ha, năng suất 83 tạ/ha.

+ Cây sắn: Tổng diện tích là 2.100 ha, năng suất 180 tạ/ha.

**2. Tình hình nguồn nước và dự báo khô hạn năm 2024:**

*2.1/ Tình hình nguồn nước:*

Toàn huyện hiện có 08 hồ chứa nước lớn nhỏ và 01 hồ chứa tại huyện Hiệp Đức đảm bảo tưới cho huyện Quế Sơn, 29 trạm bơm điện, 48 đập nhỏ (có 25 đập bổi, thời vụ) và 3 hệ thống kênh tưới thuộc công trình thủy lợi Phú Ninh, Việt An, Trạm bơm Phước Chỉ; trường hợp thời tiết thuận lợi sẽ đảm bảo yêu cầu phục vụ tưới 3.745,05 ha/vụ; trong đó: phần diện tích công trình do địa phương quản lý phục vụ tưới 1.411,81 ha; diện tích công trình do Công ty khai thác thủy lợi Quảng Nam phục vụ tưới 2.333,24 ha.

Qua theo dõi tình hình thời tiết trên địa bàn huyện lượng mưa cuối năm 2023 và đầu năm 2024 ít hơn so với TBNN; tổng lượng mưa tại khu vực này, từ tháng 12/2023 – 02/2024 phổ biến cao hơn từ 5-30% so với TBNN cùng thời kỳ đã cung cấp cho các hồ chứa, đập dâng một lượng nước đáng kể.

***\* Mực nước và dung tích các hồ chứa đến thời điểm ngày 31/12/2023.***

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên hồ chứa** | **Cao độ và dung tích hữu ích hồ chứa đến ngày 10/2/2024** | | **Cao độ và dung tích hữu ích hồ chứa theo mực nước dâng bình thường** | | **Chênh lệch so với mực nước dâng bình thường** | |
| ***Cao độ mực nước*** | ***Dung tích hữu ích (m3)*** | ***Cao độ mực nước*** | ***Dung tích hữu ích (m3)*** | ***Cao độ mực nước*** | ***Dung tích hữu ích (m3)*** |
| 1 | Hồ Hố Giang | 64,63 | 6.330.451 | 64,48 | 6.160.000 | 0,15 | 170.451 |
| 2 | Hồ An Long | 104,63 | 1.587.019 | 104,05 | 1.554.000 | 0,13 | 33.019 |
| 3 | Hồ Việt An | 92,2 | 23.149.322 | 92.10 | 22.953.983 | 0,01 | 195.339 |
| 4 | Hồ Cây Thông | 80,32 | 799.919 | 80,3 | 798.000 | 0,02 | 1.919 |
| 5 | Hồ Hương Mao | 29,57 | 1.158.713 | 29,45 | 1.130.000 | 0,12 | 28.713 |
| 6 | Hồ Suối Tiên | 31,42 | 671.367 | 30,42 | 650.000 | 1,00 | 21.367 |
| 7 | Hồ Vũng Tôm | 32,0 | 200.000 | 32,0 | 200.000 | 0,20 | 0 |
| 8 | Hồ Đá Chồng | 21,0 | 55.000 | 21,0 | 55.000 | 0,00 | 0 |
| 9 | Hồ Hố Giếng | 97,68 | 77.209 | 98,68 | 78.000 | -1,00 | -791 |
|  | **Tổng cộng** |  | **34.029.000** |  | **33.578.983** |  | **450.017** |

- Nhận định về ENSO:

+ Từ tháng 01/2024 đến 3/2024: Hiện nay, trạng thái khí quyển và đại dương đang ở trong điều kiện El Nino. Dự báo trong ba tháng tới, El Nino tiếp tục duy trì với xác suất trên 90%.

+ Từ tháng 4/2024 đến 6/2024: Dự báo hiện tượng El Nino tiếp tục duy trì đến tháng 4 - 5 sau chuyển dần sang trạng thái trung tính.

- Hoạt động của bão và áp thấp nhiệt đới (ATNĐ): + Từ tháng 01/2024 đến 6/2024: ít có khả năng xuất hiện bão và ATNĐ trên Biển Đông. - Hoạt động của không khí lạnh (KKL): + Từ tháng 01/2024 đến 3/2024: Các địa phương Quảng Nam khả năng chịu ảnh hưởng từ 05 - 08 đợt KKL, KKL hoạt động mạnh từ tháng 01-02/2024, khả năng xuất hiện 2 - 3 đợt rét lạnh, từ tháng 3 trở đi KKL hoạt động yếu dần.

+ Từ tháng 4/2024 đến 6/2024: KKL hoạt động yếu dần, KKL trong thời gian này chủ yếu nén rãnh áp thấp xuống phía Nam gây ra mưa dông diện rộng và mưa lớn cục bộ.

- Nhận định mưa, dông, lốc, sét:

+ Từ tháng 01/2024 đến 3/2024: Lượng mưa ở mức xấp xỉ giá trị TBNN, từ cuối tháng 02/2024 khả năng dông xuất hiện ở một số địa phương vùng núi và trung du, sau đó dông xuất hiện nhiều hơn ở các địa phương từ tháng 3/2024, 11 141414 cần đề phòng các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như tố, lốc và gió giật mạnh…;

+ Từ tháng 4/2024 đến 6/2024: Tổng lượng mưa các địa phương trong tỉnh phổ biến xấp xỉ và có nơi thấp hơn giá trị TBNN từ 10 - 30%, dông xuất hiện nhiều ở các địa phương, trong cơn dông cần đề phòng lốc, sét và gió giật mạnh, chủ yếu xuất hiện các đợt mưa dông diện rộng và mưa lớn cục bộ vào buổi chiều và chiều tối.

- Nhận định nhiệt độ:

+ Từ tháng 01/2024 đến 3/2024: Nhiệt độ trung bình ở mức cao hơn TBNN 0,5 - 1,50C.

+ Từ tháng 4/2024 đến 6/2024: Nhiệt độ trung bình các địa phương trong tỉnh phổ biến cao hơn giá trị TBNN từ 0.5 - 1.0 độ C. 2.2. Nhận định thủy văn:

- Từ tháng 01 đến tháng 3/2024, dòng chảy trên các sông trên địa bàn tỉnh khả năng có 01 đến 02 đợt dao động nhỏ, sau đó có xu thế biến đổi chậm và hạ thấp dần.

- Lưu lượng dòng chảy từ tháng 01 đến tháng 3/2024 trên sông Vu Gia ở mức thấp hơn giá trị TBNN cùng kỳ, trên sông Thu Bồn ở mức xấp xỉ hoặc thấp hơn giá trị TBNN cùng kỳ.

- Từ tháng 4/2024 đến 6/2024, dòng chảy trên các sông có xu thế biến đổi chậm và hạ thấp dần. Mực nước trung bình trên các sông ở mức xấp xỉ và thấp hơn giá trị TBNN cùng kỳ

Mực nước của các sông, suối và lưu lượng dòng chảy hiện nay ổn định. Đối với nguồn nước của các Trạm bơm điện hiện chỉ có 8 Trạm lấy nước từ sông LyLy và Bà Rén đảm bảo yêu cầu phục vụ bơm tưới; còn lại 19 Trạm bơm lấy nước từ Đập dâng của các khe, suối nhỏ và nguồn nước hồi qui từ hệ thống kênh Phú Ninh, Việt An, dự báo từ nay đến cuối vụ Đông Xuân không có mưa lớn, không xuất hiện lũ Tiểu Mãn sẽ cạn nguồn nước bơm tưới vụ Hè Thu. Ngoài ra các đập dâng kiên cố, bán kiên cố đang có nguy cơ suy giảm mạnh dòng chảy cơ bản, không đủ nguồn nước tưới trong vụ Hè Thu.

Qua cân đối nguồn nước của các công trình hồ chứa đến thời điểm hiện nay (12/2023) tổng dung tích hữu ích của 9 hồ là 34,029 triệu mét khối, lượng nước cao hơn so với mực dung tích hữu ích của các hồ là 0,450 triệu mét khối. Dự báo nắng hạn trong thời gian đến cho thấy: Các công trình hồ chứa, Trạm bơm và đập dâng có thể đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất cho cả vụ Đông Xuân 2023-2024 và thiếu hụt vụ Hè Thu năm 2024, Tuy nhiên từ nay đến tháng 6/2024 nếu không có những đợt mưa lớn và không xuất hiện lũ Tiểu Mãn các hồ chứa, trạm bơm sẽ thiếu hụt nguồn nước và dễ gây khô hạn, thiếu nước cuối vụ đối với cây trồng vụ Hè Thu 2024.

*2.2/ Dự báo khu vực, diện tích thiếu nước sản xuất vụ Hè Thu năm 2024:*

\* Khu vực chủ động nước:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Công trình** | **Tổng DT tưới** | **DT dự kiến khô hạn vụ Hè Thu** | **Dự kiến Khu vực thiếu nước tưới** |
| **(ha/vụ)** |
| Kênh Phú Ninh (kể cả kênh Phước Chỉ mở rộng N2, N4) | 1.276,99 | 210 | Trạm bơm thôn 3 Quế Mỹ: 10 ha; Kênh Phước Chỉ, Quế Mỹ: 100ha (kể cả kênh, trạm bơm mở rộng Phước Chỉ), Quế Xuân 1: 60ha, Hương An 20ha, Quế Phú: 20ha. |
| Kênh Việt An | 552,88 | 77,53 | Xã Quế An: 40ha. Xã Quế Minh: 12ha, Quế Châu: 20 ha, Quế Thuận: 5,53ha |
| Hồ Hố Giếng | 22,7 | 22,7 | Hạn hán cuối vụ Hè Thu 2024 |
| Hồ Vũng Tôm | 20,95 | 15 | Thôn Nghi Sơn, xã Quế Hiệp |
| Hồ Suối Tiên | 170,83 | 85 | Đồng ruộng Cạn, đồng cuối kênh N3, xã Quế Hiệp. |
| Hồ Đá Chồng | 41,06 | 20 | Thôn Phú Lộc, xã Quế Xuân 2 |
| Hồ Cây Thông | 83,1 | 20 | Xã Quế Thuận: kênh Đông: 18ha; Xã Quế Mỹ: kênh Đông: 2ha. |
| Hồ An Long | 130,91 | 30 | Cuối kênh thôn Thuận Long, Tân Phong, Thạch Thượng |
| Hồ Hố Giang | 289,36 | 30 | Các cánh đồng cuối kênh thuộc xã Quế Châu |
| 18 Trạm bơm | 734,05 | 446,13 | Dưỡng Xuân 22ha, Xuân phú 52ha, Cống Ba và Phù Sa 110ha, Thượng Vĩnh 12ha, Đồng Tràm Tây: 43,42ha, Trà Đình II: 44,5ha, Sông Gò: 6,13ha, Thôn 3: 10ha, Sông Vực: 30ha, Xuân Mỹ: 10ha, Cầu Liêu: 10,3ha, Đồng Chiên: 20ha, An Thành: 25,6ha, Đồng Thành: 8,18ha, Phước Đức (đồng Bà Lộc): 12,9ha, Phước Đức (đồng Cây Dúi): 9,1ha, trạm bơm An Xuân 10ha, Trạm bơm N6 10ha. |
| 47 đập dâng | 416,57 | 308,97 | Hoà Mỹ: 19ha, Cổ Ngựa 5ha,  Bà Nghè: 55,21ha, Vũng Dõng: 13,17ha, Đập Làng: 6,68ha, Đồng Lãng: 59ha, Cây Cốc: 15ha, Đồng Nguyên: 18ha, Mương Mướng: 7ha, mương chùa và mương Ngỏ Hai và Mương vang: 20,5ha, bà Nhím: 3,13ha, Cây Lội: 2,5ha, mương Mới ,Mương Dưới, Mương cây xoài: 17ha, Nà Thanh: 4ha, Gò Đàng: 5,3ha, Bàn Thạch: 7,5ha, 31: 7,7ha, Ồ Ồ, Xuân Quê: 10ha, Cấm Dơi: 3ha, Đập Đồng Mán: 2,44 ha, Đập Khe Mít: 5.58 ha , Đập Bồ Đề: 3,04 ha, Đập Hố Hụng: 10,76 ha, Đập Ông Ngân:6,1 ha, Đập Khe Trâm: 6,82 ha |
| **Tổng cộng** | **3.739,40** | **1.265,33** |  |

- Tổng diện tích tưới của các công trình vụ Hè Thu: 3.739,4ha (cả lúa và màu).

- Tổng diện tích dự kiến bị khô hạn, thiếu nước năm 2024: 1.265,33ha

Trong đó: + Vụ Đông Xuân: 0,00 ha.

+ Vụ Hè Thu: 1.265,33 ha.

- Diện tích có khả năng cấp nước tưới trong vụ Hè Thu 2024: 2.475,07 ha.

*2.3/ Dự báo khu vực khô hạn, thiếu nước sinh hoạt năm 2024:*

Qua theo dõi vùng thường xuyên xảy ra khô hạn, thiếu nước sinh hoạt trung bình 5 năm gần đây trên địa bàn huyện, dự báo các khu vực sẽ thiếu nước sinh hoạt trong mùa khô năm 2024 như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Địa phương** | **Số hộ thiếu nước** | **Nhu cầu đầu tư giếng khoan** |
|
| 1 | Quế Phong | 200 | 2 |
| 2 | Quế An | 250 | 3 |
| 3 | Quế Thuận | 200 | 2 |
| 4 | Quế Mỹ | 250 | 3 |
| 5 | Quế Hiệp | 100 | 1 |
| 6 | TT Đông Phú | 100 | 1 |
| 7 | Quế Minh | 100 | 1 |
| 8 | Quế Long | 100 | 1 |
|  | **Tổng cộng** | **1300** | **14** |

**II. Kế hoạch và các giải pháp chống hạn năm 2024.**

Để chủ động phòng chống hạn, đảm bảo an toàn nguồn nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt năm 2024; UBND huyện yêu cầu các địa phương, đơn vị trên địa bàn huyện tập trung triển khai, thực hiện các giải pháp phòng chống hạn năm 2024 như sau:

**1/ Giải pháp phi công trình:**

***a) Đối với sản xuất nông nghiệp:***

- UBND các địa phương tổ chức thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống hạn, phối hợp với các đơn vị trực tiếp quản lý công trình thủy lợi, để chỉ đạo công tác phòng, chống hạn kịp thời, có hiệu quả. Tiến hành kiểm tra, xác định cụ thể vùng, khu vực dự báo xảy ra hạn, diện tích không đảm bảo nguồn nước tưới để sản xuất và số hộ, số người thiếu nước sinh hoạt, để xây dựng Phương án phòng, chống hạn cụ thể.

- Củng cố, kiện toàn các đội thuỷ nông cơ sở; tổ chức ra quân nạo vét kênh mương nội đồng, đắp bờ giữ nước; tổ chức điều hành, phân phối nước tưới hợp lý, thực hiện triệt để phương pháp tưới nước tiết kiệm “Ướt, khô xen kẽ”, tưới luân phiên đảm bảo tiết kiệm nguồn nước.

- Lập kế hoạch chuyển đổi cây trồng cạn ở vụ Hè Thu 2024; tích cực vận động nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mở rộng diện tích cây trồng cạn ở những vùng cuối kênh, những công trình hiện đang thiếu nước theo dự báo nêu trên.

- Phòng NN&PTNT huyện, Chi nhánh Thủy lợi Quế Sơn, các đơn vị quản lý công trình thủy lợi, nước sinh hoạt tăng cường nắm bắt thông tin, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết theo dự báo của cơ quan Khí tượng Thuỷ văn để kịp thời triển khai các biện pháp hỗ trợ giúp các địa phương phòng, chống hạn thích hợp.

- Các đơn vị quản lý công trình thuỷ lợi và nước sinh hoạt kiểm tra xử lý, chống rò rỉ, thất thoát nước tại các cửa van điều tiết, khe phai của các hồ, đập, đường ống cấp nước sinh hoạt; tính toán, cân đối khả năng nguồn nước cấp phục vụ tưới của từng công trình để có kế hoạch thống nhất với các địa phương và nhân dân về lịch tưới, vùng cắt nước, giảm diện tích sản xuất lúa Hè Thu, có kế hoạch chủ động bố trí chuyển đổi cây trồng phù hợp; vận động nhân dân sử dụng nước sinh hoạt tiết kiệm, chống lãng phí nguồn nước cấp tập trung.

**\* Kế hoạch chuyển đổi cây trồng trong vụ Hè Thu 2024**

- Tổng diện tích dự kiến bị khô hạn, thiếu nước trong vụ Hè Thu: 1.265,33ha.

- Trong đó: Diện tích có khả năng chống hạn bằng các biện pháp công trình 1.165,33 ha; diện tích còn lại 100 ha dự kiến bố trí kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu như sau:

+ Chuyển đổi cây trồng cạn: 80 ha.

+ Bỏ không sản xuất: 20 ha.

- Nhu cầu giống cây trồng cạn chuyển đổi sản xuất vụ Hè Thu năm 2024:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Loại cây trồng** | **Diện tích (ha)** | **Số lượng** |
| **(Tấn)** |
| 1 | Cây Ngô | 20 | 0,4 |
| 2 | Cây Mè, Lạc | 20 | 0,3 |
| 3 | Cove Lùn | 10 | 0,3 |
| 4 | Rau các loại | 30 | 0,5 |
|  | **Tổng Cộng** | **80** | **2** |

***b) Đối với nước sinh hoạt:***

- UBND xã, thị trấn tiến hành khảo sát, đánh giá nguồn nước sinh hoạt trên địa bàn, khoanh vùng dự kiến khu vực bị khô hạn, thiếu nước sinh hoạt khi xảy ra hạn. Có kế hoạch tổ chức lực lượng, phương tiện điều phối nguồn nước cung cấp, hỗ trợ cho nhân dân vùng thiếu nước nghiêm trọng. Vận động nhân dân hỗ trợ giúp nhau với tinh thần “tương thân, tương trợ” giải quyết nguồn nước sinh hoạt tại chỗ. Trường hợp thiếu nước sinh hoạt nghiêm trọng, ngoài khả năng giải quyết của địa phương, kịp thời báo cáo về Thường trực Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện để có kế hoạch hỗ trợ.

- Các đơn vị quản lý các công trình cấp nước tập trung tiến hành xây dựng kế hoạch cấp nước trong mùa khô, củng cố công tác quản lý vận hành đảm bảo yêu cầu phục vụ cung cấp nước trong mùa khô hạn cho nhân dân.

**2/ Giải pháp công trình:**

***2.1/ Đối với sản xuất nông nghiệp:***

***\* Các công trình, khu tưới thuộc Chi nhánh Thủy lợi Quế Sơn quản lý:***

*a) Đối với khu tưới thuộc hệ thống kênh Phú Ninh:* Kiểm tra, sửa chữa đảm bảo an toàn các cửa cống điều tiết nước trên hệ thống kênh chính Bắc Phú Ninh. Chủ động kịp thời vận hành công trình dự trữ nước hồ Hương Mao chống hạn cho khoảng 100 ha khu tưới kênh N24, N24-1, N24-1.2, N24-1.3 cho các xã Quế Phú, Quế Mỹ.

- Khu tưới thuộc Trạm bơm Phước Chỉ, xã Quế Mỹ cần xem xét nguồn nước Phú Ninh để có kế hoạch sản xuất và cấp nước phù hợp; chủ động cắt giảm diện tích ở các khu vực cuối kênh chính, kênh N2, N4 để chuyển đổi cây trồng cạn; lắp đặt máy bơm dầu tại cầu máng Suối Đụn để bơm hỗ trợ.

*b) Đối với khu tưới thuộc hệ thống kênh Việt An:* Phối hợp với địa phương kiểm tra, nạo vét thông thoáng lòng kênh, sửa chữa các cửa cống điều tiết trên kênh N3.1, N3.2 (Quế An), N6, N13, N9 (Quế Châu, Quế Minh) nhằm chống thất thoát nước, tiết kiệm nước tưới đảm bảo cho khu vực cuối kênh khi Hồ Việt An cung cấp nước.

- Để có nguồn nước tưới và phòng chống hạn hiệu quả, các xã Quế Minh, Quế An, Quế Châu, Quế Thuận cần khảo sát lợi thế địa hình của các sông LyLy, sông Cái, sông Con ... để đắp đập tích nước, lắp dựng máy bơm dã chiến để bơm tưới hỗ trợ cho hồ Việt An phòng chống hạn ở vụ Hè Thu.

*c) Đối với khu tưới hồ Hố Giang:* hiện nay dung tích hồ đã đủ Chi nhánh Thủy lợi cần kiểm tra lại hoạt động an toàn của các cửa van, tràn, đập ...; nạo vét, tu sửa kênh, cống điều tiết nước, điều hành nước tưới hợp lý, tiết kiệm..

*d) Đối với khu tưới Hồ Cây Thông:* Hiện nay dung tích hồ chứa được đảm bảo, Chi nhánh Thủy lợi Quế Sơn thường xuyên kiểm tra, theo dõi mực nước của hồ để có kế hoạch điều tiết vận hành tiết kiệm nước tưới đảm bảo chống hạn vụ Hè Thu 2024.

***\* Khu tưới thuộc các công trình do địa phương quản lý:***

- Đối với hồ Suối Tiên khẩn trương triển khai nâng tràn tạm hợp lý, đảm bảo điều kiện đón lũ Tiểu Mãn để tích nước; Tận dụng điều kiện nguồn nước tự nhiên để bơm và dẫn nước bổ sung vào kênh N2, N3 để tưới trong giai đoạn cuối vụ Đông Xuân, hạn chế việc sử dụng nước trong Hồ nhằm tích trữ nguồn nước đảm bảo cho sản xuất vụ Hè Thu.

- Các hồ chứa Vũng Tôm, Đá Chồng, Hố Giếng không có nguồn sinh thủy, cần chủ động tính toán diện tích cắt giảm ở khu vực cuối kênh và chuẩn bị các điều kiện lắp đặt máy bơm chống hạn khi dung tích hồ ở mực nước chết.

- Có kế hoạch chuyển đổi cây trồng hoặc gieo khô chờ mưa trong vụ Hè Thu ở các khu tưới: hồ Vũng Tôm 5 ha, hồ Đá Chồng 10 ha, trạm bơm An Xuân, Trạm bơm N6, các khu vực tưới trên địa bàn xã Quế Long, Quế Phong, Quế An …

- Đối với các Trạm bơm: Đào nạo vét kênh dẫn, bể hút, đắp đập tạm nâng tràn tích nước của các Trạm bơm: Xuân Phú: Dưỡng Xuân 22ha, Xuân phú 52ha, Cống Ba và Phù Sa 110ha, Thượng Vĩnh 12ha, Đồng Tràm Tây: 43,42ha, Trà Đình II: 44,5ha, Sông Gò: 6,13ha, Thôn 3: 10ha, Sông Vực: 30ha, Xuân Mỹ: 10ha, Cầu Liêu: 10,3ha, Đồng Chiên: 20ha, An Thành: 25,6ha, Đồng Thành: 8,18ha, Phước Đức (đồng Bà Lộc): 12,9ha, Phước Đức (đồng Cây Dúi): 9,1ha. Đồng thời tăng công suất hoạt động của các Trạm bơm phục vụ cho công tác chống hạn.

- Đối với trạm bơm An Xuân: Triển khai lắp đặt máy bơm chống hạn tại đập dâng An Xuân để cung cấp nước cho trạm bơm An Xuân; đối với trạm bơm N6 rà soát, chủ động cắt giảm diện tích phần cuối kênh, nạo vét, thông dòng kênh dẫn đảm bảo nước lưu thông thuận lợi.

- Chỉ đạo đắp các đập tạm, gom nước để bơm tưới chống hạn tại các khe, suối nhỏ ở các địa phương có điều kiện như: đồng Cung, đồng Quýt (Quế Hiệp), Suối Đụn, Sông Vực (Quế Thuận, Quế Mỹ), Sông Vệ, Sông Tiềm, Sông Cái (Quế An, Quế Minh), Sông Con, Khe Trâm, Hố Hụng (Thị trấn Đông Phú), Cầu Sắt, Vũng Xối (Quế Long), Khe Mốc, Mè Tré, Bà Nhiếm (Quế Phong), ....

- Lắp đặt khoảng 25 Trạm bơm dầu dã chiến để tận dụng nguồn nước từ các sông, suối, mương tiêu, ao, hồ, đầm …bơm tưới phục vụ chống hạn; sửa chữa, gia cố đập dâng, đập thời vụ để phục vụ công tác chống hạn ở các địa phương.

***2.2 Giải pháp công trình cấp nước sinh hoạt:***

- Các địa phương, đơn vị quản lý công trình cấp nước sinh hoạt tập trung tiến hành kiểm tra, duy tu sửa chữa chống rò rỉ, thất thoát nước tại công trình đầu mối, bể chứa, hệ thống đường ống, cửa van, đảm bảo hoạt động an toàn của hệ thống cấp nước.

- UBND các xã tiến hành khảo sát, xác định khu vực có khả năng bị khô hạn thiếu nước sinh hoạt, số hộ, số nhân khẩu có nhu cầu cấp nước; trên cơ sở đó đề xuất đầu tư xây dựng các giải pháp công trình cấp bách như: giếng đào, giếng khoan, đường ống dẫn nước, đào nạo vét giếng khơi …, đảm bảo nguồn nước cấp sinh hoạt cho nhân dân.

**III. Dự toán nguồn kinh phí phục vụ chống hạn năm 2024.**

**1. Kế hoạch tổng kinh phí chống hạn:**

- Tổng kinh phí dự kiến thực hiện các công trình thủy lợi, chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng sản xuất nông nghiệp và công trình nước sinh hoạt cho nhân dân theo Phương án chống hạn năm 2024: **5.376 triệu đồng** *(Năm tỉ, ba trăm bảy mươi sáu triệu đồng chẵn).*

*Trong đó:*

+ Kinh phí công trình thủy lợi phục vụ sản xuất NN: 3.314 triệu đồng.

+ Kinh phí công trình chống hạn phục vụ nước sinh hoạt: 1.960 triệu đồng.

+ Kinh phí giống cây trồng: 102 triệu đồng.

*(Có Phụ lục 1,2,3 kèm theo).*

**IV. Tổ chức thực hiện:**

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2024, như sau:

**1. UBND các xã, thị trấn:**

- Xây dựng và chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt Phương án phòng, chống hạn năm 2024 trên địa bàn xã, thị trấn.

- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể nhân dân tại địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao ý thức sử dụng nước tiết kiệm trong sản xuất, sinh hoạt.

- Tổ chức kiện toàn đội quản lý thủy nông các xã để phục vụ công tác dẫn nước vào ruộng đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

- Huy động nhân dân thực hiện công tác nạo vét kênh mương, khơi thông dòng chảy; tận dụng mọi nguồn nước hồi quy từ các suối, kênh tiêu để phục vụ sản xuất nông nghiệp.

- Quán triệt và phổ biến cho nhân dân về chủ trương gieo sạ theo lịch thời vụ nhất là vụ Hè Thu năm 2024 để đảm bảo việc vận hành, điều tiết nước tưới đồng bộ, tiết kiệm.

- Rà soát, kiểm tra những vùng khó khăn về nước tưới để có phương án vận động nhân dân chuyển sang các cây trồng cạn khác có khả năng chịu hạn cao.

- Kiểm tra, rà soát đánh giá tình hình thiếu nước sinh hoạt do khô hạn tại những khu vực khó khăn về nước sinh hoạt và báo cáo về UBND huyện, phòng NN&PTNT huyện để có kế hoạch cấp nước sinh hoạt kịp thời.

**2. Phòng NN&PTNT huyện:**

- Tổ chức triển khai giám sát việc thực hiện công tác phòng chống hạn hán, thiếu nước sinh hoạt theo phương án.

- Khi hạn hán xảy ra căn cứ tình hình thực tế chủ động, chủ trì, phối hợp với UBND các xã, thị trấn xây dựng phương án cấp nước cho các xã, thị trấn, khu vực có khả năng thiếu nước sinh hoạt, sản xuất làm cơ sở để xây dựng dự toán và cấp nước hợp lý.

- Đối với lĩnh vực nước sinh hoạt: Phối hợp với UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác kiểm tra các công trình nước sinh hoạt trên địa bàn huyện để đánh giá khả năng cấp nước và đề xuất phương án để đảm bảo cung cấp nước sinh hoạt cho nhân dân.

- Là cơ quan thường trực theo dõi, giám sát, chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện về công tác phòng, chống hạn năm 2024 trên địa bàn huyện; thường xuyên tổng hợp tình hình, báo cáo UBND huyện để theo dõi chỉ đạo, giải quyết kịp thời; phối hợp với Phòng Tài chính-Kế hoạch kiểm tra, thẩm tra hồ sơ quyết toán công tác chống hạn của các địa phương, đơn vị để trình UBND huyện xem xét, quyết định.

**3.** **Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện:** Tham mưu UBND huyện về kinh phí hỗ trợ cho các địa phương, đơn vị trực tiếp tổ chức chống hạn; đồng thời phối hợp với Phòng NN&PTNT trong việc kiểm tra, thẩm tra hồ sơ quyết toán kinh phí chống hạn và chịu trách nhiệm tổng hợp, đề nghị tỉnh cấp nguồn kinh phí chống hạn theo đúng quy định.

**4. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện**: Theo chức năng nhiệm vụ được giao, tuyên truyền, vận động nhân dân tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở gây ô nhiễm nhằm hạn chế các tác nhân để bảo vệ môi trường nước không bị ô nhiễm.

**5. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện:**

Theo chức năng, nhiệm vụ là cơ quan chuyên môn quản lý về xây dựng hướng dẫn, hỗ trợ UBND các xã, thị trấn lập hồ sơ, thẩm định các công trình có quy mô đầu tư phức tạp để phục vụ công tác chống hạn đặt biệt là các công trình phục vụ nước sinh hoạt cho Nhân dân để đảm bảo nước sinh hoạt khẩn cấp cho Nhân dân mùa khô, hạn.

**6. Chi nhánh Thủy lợi Quế Sơn**:

- Chủ động xây dựng phương án phòng, chống hạn, trình cấp thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện theo phân cấp quản lý của UBND tỉnh. Nội dung phương án được duyệt gửi cho UBND huyện (qua Phòng NN&PTNT) để theo dõi, chỉ đạo và phối hợp thực hiện.

- Làm việc với các địa phương, đơn vị dùng nước về kế hoạch cắt giảm diện tích hoặc chuyển đổi cây trồng đối với những khu tưới dễ xảy ra khô hạn để có cơ sở thống nhất, triển khai thực hiện.

- Tăng cường phối hợp với các địa phương, đơn vị dùng nước trong công tác chỉ đạo, điều hành nhằm giảm thiểu tổn thất nguồn nước trong quá trình cấp tưới.

- Thực hiện nạo vét, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống kênh mương; gia cố những đoạn kênh đã xuống cấp nhằm đảm bảo an toàn công trình trong quá trình tải nước, cũng như đảm bảo cấp nước kịp thời phục vụ sản xuất.

**7. Các HTX NN quản lý, sử dụng nước:**

- Bám sát lịch thời vụ, xây dựng phương án cấp nước phục vụ sản xuất mùa khô năm 2024 cho từng công trình, từng khu vực cụ thể.

- Triển khai sửa chữa, nạo vét hệ thống kênh mương và các công trình tưới để chủ động cho công tác điều tiết nước tưới, đồng thời giảm tổn thất nước.

- Sử dụng nguồn nước tiết kiệm ngay đầu vụ đối với đập, hồ chứa có nguy cơ hạn hán, thiếu nguồn nước tưới phải có kế hoạch bố trí máy bơm, nhiên liệu để bơm tưới từ mực nước chết của hồ chứa hoặc từ sông, suối gần khu vực công trình, đối với các trạm bơm có nguy cơ thiếu nước phục vụ sản xuất thì phải có kế hoạch lắp đặt các máy bơm dã chiến, nối dài các đường ống hút về phía lòng sông, suối.

- Phối hợp với Chi nhánh thuỷ lợi Quế Sơn về phối hợp điều tiết nước tưới với các công trình tưới sử dụng nước tạo nguồn của chi nhánh thuỷ lợi Quế Sơn để xác định rõ trách nhiệm của từng bên trong quá trình điều tiết nước phục vụ sản xuất mùa khô năm 2024.

- Thường xuyên theo dõi và báo cáo kịp thời về phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND các xã, thị trấn về tình hình hạn cũng như khả năng bị hạn để có biện pháp chỉ đạo, xử lý kịp thời.

**V. Đề xuất, kiến nghị:**

Để công tác phòng, chống hạn trên địa bàn huyện năm 2024 đạt hiệu quả, UBND huyện Quế Sơn kính đề nghị UBND tỉnh, Sở NN&PTNT, Chi cục Thủy lợi tỉnh Quảng Nam tạo điều kiện quan tâm, hỗ trợ nguồn kinh phí phục vụ công tác phòng, chống hạn trên địa bàn huyện theo nội dung Phương án đề xuất trên.

Trên đây là nội dung Phương án phòng, chống hạn năm 2024 trên địa bàn huyện; yêu cầu các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, tùy tình hình diễn biến của khí hậu, thời tiết, Phương án phòng, chống hạn sẽ được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.